

LƯU Ý: BẢN NHẬP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

Pháp thoại chùa Siêu Lý Vĩnh Long – 05/10/2023

Kalama tri ân cô Diệu Hỷ ghi chép.

Nam mô Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật,

Kính thưa đại chúng, các cô tu nữ, nam nữ cư sĩ Phật tử,

Cho tôi nói câu này hơi kỳ, rất xúc động khi thấy bà con các tỉnh, thành về gặp nhau ở đây. Cũng vui. Chuyện đầu tiên, chúng ta phải cảm ơn đức Phật, không có đức Phật chúng ta không có cơ hội gắn kết với nhau như thế này, những người không có máu mủ gì hết; theo tinh thần trong kinh thì đó chính là Linh sơn quyến thuộc, tức là chúng ta có 2 loại huyết thống:

- Huyết thống sinh học = máu mủ
- Huyết thống tâm linh = chúng ta có chung dòng chảy niềm tin, trí tuệ từ chỗ đó chúng ta về được với nhau.

Các vị thấy không, bắt đầu buổi giảng, chúng tôi thấy ngại nhất, thấy kỳ cục nhất là người ta không nghe pháp mà người ta cứ tìm chuyện đưa cái này đưa cái kia. Các vị để ý cái đó không? Nghe pháp thì không quan tâm mà cứ nhào lên để đưa cái này đưa cái kia. Tại sao ở dưới không chịu đưa, mà lên đây đưa? Nó mất thời gian cho mình mà gây phiền cho người khác. Mà tại sao tôi bắt đầu bài giảng bằng kiểu nhập đề khó ưa như vậy? Là bởi vì tôi muốn nói cái này:

Dầu muốn dầu không, các vị phải đồng ý với tôi một điều, đó là như tôi nói rất nhiều lần; Chúng ta trong mỗi giây phút trôi qua chúng ta luôn đang kín đáo xây dựng một chôn về cho mình ở đâu đó; và, trong từng phút trôi qua dầu muốn dầu không thì chúng ta đang kín đáo gieo trồng những chủng tử nào đó cho mình trong kiếp sau; đó là xa. Còn gần, trong từng ngày trôi qua, chúng ta đang gieo trồng một chủng tử cho mình ngay trong kiếp này.

Chủng tử đó là gì? Nếu ngay bây giờ tôi có lòng muốn có một cái nhà, một miếng đất, một vườn cây, có vài gốc cây, thì từ ý niệm đầu tiên đó, theo năm tháng, khi đủ điều kiện những tâm nguyện đó sẽ thành.

Nói như vậy, có nghĩa là, từng ước vọng, từng mong mỏi của tôi ngay bây giờ nó đang kín đáo là chủng tử cho tương lai, tương lai gần hoặc là tương lai xa. Điều đặc biệt tôi muốn gởi tới Phật tử trong đạo tràng Siêu Lý sáng nay chính là chuyện đó.

Ở đây, trong kinh nói, chúng sinh trong đời từ một vị chí thượng Bồ Tát = Bồ Tát Chánh Đẳng Giác, cho đến một chúng sinh Nhất xiển đề = tà kiến cố định, là chúng sanh hết hi vọng *icchantika* – người hết hi vọng, tà kiến cố định. Điều nằm gọn ở trong mây trường hợp sau đây.

Tôi nói chậm lại nha.

Dầu muốn dầu không, trong từng phút trôi qua, chúng ta đang kín đáo gieo trồng những chủng tử, những hạt giống để chính mình, ngày mai, ngày mốt, tháng sau, tháng tới, năm tới, thập niên tới, kiếp tới và nhiều kiếp tới trở thành một cái gì đó. Nói về mặt sinh học, cái không khí quý vị hít thở, ngay bây giờ nó có góp phần cho sức khỏe của các vị sau này hay không? Tiếp theo, từng ly nước, từng chén cơm, từng trái cây các vị bỏ vào miệng mình ngay bây giờ nó cũng góp phần ít nhiều, lớn nhỏ vào tình trạng sức khỏe và tánh mạng của mình sau này. Các vị phải tin chuyện đó.

Một buổi ăn không đủ đâu, một buổi ăn không đủ quyết định sức khỏe, tánh mạng của mình đâu; nhưng 10 bữa ăn, 100 bữa ăn, 1000 bữa ăn, 10.000 bữa ăn, nhiều ngàn bữa ăn thì nó sẽ làm nên hình hài và tuổi thọ, tình trạng sức khỏe của mình trong thời gian tới. Đó là nói về vật chất.

Nói về tâm linh, nói về tinh thần, những gì các vị thích, ghét, buồn, vui ngay bây giờ thì chắc chắn 1000% nó sẽ là hành trang, vốn liếng cho các vị tuần sau, tháng tới và nhiều năm nữa. Chẳng hạn như, xưa giờ mình đang rảnh sáng nay tự nhiên mình để bụng mình thương một người, để bụng ghét một người; Kể từ giây phút này trở đi, chúng ta có mặt trong một hành trình vất vả rồi. Đó.

Cho nên, trong Tương Ứng bộ kinh, đức Phật có dạy: Đừng tìm chi cái ghét, đừng tìm chi chỗ thương, vì sao? Thương phải xa là khô. Ghét phải gần là khô. Người không còn thương ghét mới có thể hết khổ.

Tất cả những cái thương, thích, ghét, sợ của mình ngay trong đời sống này nó chính là thân phận, tương lai của mình trong đời này, cũng như trong đời sau kiếp khác. Các vị đừng có nói với tôi là các vị chỉ thích một cái gì đó nho nhỏ thôi, chỉ mến, chỉ thương một người nào đó qua đường, một chiều, đơn phương thôi thì nó vô hại. Không phải đâu.

Tôi xin đoán chắc 1000% những gì các vị thương thích, ghét sợ, nó sẽ có một ảnh hưởng, có một tác động rất lớn trong đời sống thường nhật của mình. Tin tôi đi. Mình thương, thích, ghét, sợ cái gì thì nó sẽ góp phần gây dựng nên một thân phận sinh học và tâm lý cho mình trong thời gian tới và đời sau kiếp khác.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Trong bài giảng sáng nay ở chánh điện chùa Siêu Lý chúng ta phải nhìn nhận nóng, rất là nóng. Chúng tôi tranh thủ nói nhanh, nói gọn để bà con ai về thì về, ai ở thì ở.

Hồi nãy tôi có nói, từ một vị Bồ Tát chí thượng nuôi nguyện lớn trở thành Chánh Đẳng Giác cho đến một chúng sinh Nhất xiển đề cũng đều nằm gọn trong mấy trường hợp sau đây; Nghe cho kỹ nha:

- Trường hợp thứ nhất, ăn trái đắng trồng trái ngọt. Các vị đoán tôi muốn nói gì chưa? Ăn trái đắng trồng trái ngọt là sao? Là có những người sanh ra trong một hoàn cảnh đất nước tăm tối, một bối cảnh xã hội mờ mịt, trong một gia đình không có tương lai, với một thân phận, hình hài bệnh hoạn, xấu, bản thân không được học, nghèo; Thí dụ như vậy, đó là trái đắng; họ đang hái trái đắng do tiền nghiệp quá khứ. Nhưng ở trên nền tảng trái đắng đó họ lại trồng trái ngọt; Họ đang ăn chum ruột, họ đang ăn trái sung nhưng họ trồng chum ruột, măng cụt, sầu riêng;

Nghe kịp không? Và tôi đoán chắc trước mặt tôi, từng người ở đây gia cảnh, sức khỏe, học vấn, không giống nhau. Tôi không biết ở đây ai đang hái trái ngọt, ai đang hái trái đắng tôi không biết, nhưng tôi dám chắc một chuyện, tức là: Dầu muốn dầu không, dầu biết hay không biết thì từng phút trôi qua, chứ không phải từng giờ, chúng ta đang kín đáo, âm thầm, lặng lẽ gieo trồng những giống, trái trong tương lai. Mà trường hợp thứ nhứt tôi đang nói là trái đắng. Có nghĩa là trong thân phận u ám, buồn tẻ, cô quạnh, đau khổ, đọa đày, thì chúng ta tiếp tục gieo trồng những chủng tử đắng chát, trong tương lai để tiếp tục khổ nạn như vậy trong đời sau kiếp khác.

Như trong bài giảng gần đây của chúng tôi ở Thiền viện Phước Sơn, tôi có nói đến một chuyện: Tùy thuộc vào tiền nghiệp quá khứ, Khuynh hướng tâm lý và Môi trường sống mà chúng ta sanh ra ở đời này mỗi người có một cái khổ khác nhau.

Nghe cho kỹ.

Mỗi người sanh ra đời với cái khổ khác nhau. Cái khổ về bối cảnh xã hội, đất nước, gia đình, bản thân; lớn lên có thêm gia đình nữa, gia đình vợ chồng, con cái nữa; Tùy thuộc tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý, môi trường sống, mà chúng ta mỗi người có một hoàn cảnh Khổ, Sướng khác nhau.

Thứ hai, tùy thuộc 3 cái đó (Tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý, môi trường sống) mà mỗi người có cái khổ khác nhau và chúng ta thấy được cái khổ đó hay không? Đó lại là chuyện khác. Chỗ này rất là quan trọng. Đã sanh ra trong đời, mang thân phận một con người, ai cũng khổ, mặc dù mỗi người khổ một cách, mỗi người khổ một kiểu nhưng cũng tùy thuộc phước duyên đời trước mà chúng ta có thấy được hiện hữu của mình là gánh nặng, là của nợ, là sự đau khổ hay không. Đó là chuyện khác.

Tùy thuộc túc duyên quá khứ mà thứ nhất chúng ta khổ kiểu nào; thứ hai là có thấy mình khổ hay không; Và cái thứ ba là chọn được giải pháp thông minh để giải quyết cái khổ đó hay không?

Tùy thuộc vào căn cơ của mình mà mình:

- Có thấy được cái Khổ của mình hay không?
- Tìm ra giải pháp tương ứng, thích hợp để giải quyết cái khổ đó hay không?

Tôi ví dụ. Có người khổ vì nghèo, khổ vì bệnh, khổ vì gia cảnh, khổ vì tuổi già, khổ vì bệnh tật, cho nên họ đã tìm đến với những thú vui của thế gian. Hoặc là tìm đến với tôn giáo để mong được lãng quên qua lời Kinh, tiếng Kê, qua mùi hương trầm, tiếng chuông, mái chùa, hình bóng tăng ni, tới đó là hết; có người, giải quyết cái khổ của mình theo 2 hướng, khổ vật chất giải quyết bằng vật chất, khổ tinh thần giải quyết bằng hướng tinh thần; Mà cái hướng tinh thần mỗi người một cách – có người tìm đến với triết học, nghệ thuật; có người tìm đến tôn giáo – mà tìm đến tôn giáo cũng mỗi người một cách, vào chùa có người nhào xuống bếp, kiếm cái gì dơ, cái gì nặng làm, kiếm phước phục vụ; có người vào chùa nhào lên chánh điện lay lục, khăn vái, nếu chùa có ông xăm thì nhào tới xóc xóc vài cái. Bên Thái Lan còn vụ vô chùa, thấy ở góc sân có ông sư nào nhào tới, cúng ba mớ rồi xin ông sư ông rảy nước cho, ông rắc lúc nào ướm cái đầu, yên tâm; đi về. Có một số tìm đến chùa, vào thư viện tìm hiểu kinh sách; Có một số tìm đến chùa vào thiền đường, thiền thất, nhắm mắt, xếp bằng, hít vào thở ra, chánh niệm tỉnh giác; có người đến chùa, nhào đến bàn ghi công đức, cúng ba mớ, bắt phải ghi danh, nếu cúng nhiều quá đề nghị sổ vàng, bia đá; Có nghĩa là chúng ta có nhiều cách lắm, chúng ta đến với chùa rất là nhiều cách. Chuyện đầu tiên tôi nói các vị làm ơn nhớ dùm: Sanh ra ai **cũng** khổ giống nhau; Nhưng cái khổ mỗi người khác nhau; trên từ ngữ đều khổ nhưng loại khổ, kiểu khổ, hình thức khổ thì khác nhau; Và, tùy vào căn cơ của mình mà mình tìm hướng giải quyết như thế nào; và, cái cuối cùng, khi tìm được hướng giải quyết rồi thì mình đón nhận nó, sử dụng nó, tận dụng nó, vận dụng nó ra sao.

Tôi giả định, cách tốt nhất là: Học giáo lý & Sống tuệ quán.

Nhưng Học giáo lý mình học cái gì? Học với ai? Học kiểu gì? Học bao lâu?

LƯU Ý: BẢN NHẬP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

Đó là học. Còn hành: Hành với ai? Hành ở đâu? Hành kiểu gì? Hành bao lâu?

Chúng tôi không nói riêng một nơi chốn nào, chúng tôi nói chung chung. Các Thiền viện tại sao được thành lập bên cạnh các chùa? Chùa chiền thì có tăng ni, tại sao mình lập thêm Thiền viện chi? Bởi vì cái chùa là chỗ cho mọi hạng người lui tới, từ đó chùa đáp ứng nhu cầu chung chung; còn nhu cầu chuyên sâu, chuyên môn bắt buộc chúng ta cần đến học viện, thiền viện. Có học viện thì chúng ta mới học sâu; có thiền viện thì chúng ta mới hành chuyên. Một cái học sâu và một cách hành chuyên. Ở đây ai cũng biết, cái gì chuyên, cái gì sâu hiệu quả nó mới nhiều, mạnh, đáng kể; cho nên, chuyện đầu tiên tôi nói:

Sanh ra đời ai cũng phải đang ăn một thứ trái nào đó; trường hợp đầu tiên là trái đắng; Ngay trong vấn đề đầu tiên của bài giảng sáng nay, có người sanh ra đã sanh ra trong cái vườn trái đắng, để ăn trái đắng, sống trong vườn trái đắng; có một điều, có những người ăn trái đắng biết trồng cây ngọt để mai một không ăn trái đắng nữa.

- Trường hợp thứ hai, có những người sanh ra trong vườn trái đắng, ăn trái đắng nhưng họ tiếp tục trồng trái đắng.

Còn có người thì ăn trái đắng nhưng trồng trái ngọt để mai này không bị đắng nữa.

Trường hợp thứ nhất là ăn trái đắng trồng trái ngọt.

- Trường hợp nữa là ăn trái ngọt, trồng trái đắng.

Có nghĩa là sanh ra giàu, khỏe, đẹp, giỏi, có đủ điều kiện hết nhưng không quan tâm đến đời sống tâm linh, tinh thần, nếu may mắn tìm được đến đạo rồi cũng chỉ dừng lại ở 1, 2 bước đi đầu tiên mà thôi, đó là làm một thí chủ đại gia, đi vào chùa cúng dường âm ĩ cho người ta biết; trong khi thí chủ thứ thiệt, bàn tay trái cúng dường, không để bàn tay phải biết; Còn thí chủ dõm, bố thí, trước khi đưa, nhìn quanh có ai dòm không mới móc ra; Bố thí bằng tâm hữu hạn thì công đức hạn chế; bố thí bằng tâm vô lượng thì công đức mới vô lượng; Bố thí theo cách thả điều, bố thí theo cách thả chim. Thả chim là buông ra chim nó bay đi đâu nó bay; thả điều là cũng kêu là thả mà mình ràng buộc với nó bằng một sợi dây. Cho nên, bây giờ biết đạo rồi nhưng mà vào chùa, tu thì tu kiểu hạn chế; đa phần khi quay về đời sống cá nhân thì lại tập trung hưởng thụ, lãng quên đời sống tinh thần.

Như vậy, trường hợp 1 – ăn trái đắng trồng trái ngọt; trường hợp thứ hai ăn trái ngọt trồng trái đắng; còn trường hợp thứ ba – ăn trái ngọt biết trồng trái ngọt; trường hợp thứ tư- ăn trái đắng trồng trái đắng.

Như vậy, ôn lại nha.

- Ăn ngọt trồng đắng
- Ăn đắng trồng ngọt
- Ăn ngọt trồng ngọt
- Ăn đắng trồng đắng

Và, nội dung bài giảng sáng nay tôi chốt lại đó là tùy thuộc vào tiền nghiệp quá khứ mà chúng ta sanh ra mỗi người có kiểu khổ khác nhau; và tùy thuộc căn cơ của mình mà chúng ta tìm đến giải pháp khác nhau; và giải pháp đó trong kinh ghi rất rõ, nó có tất cả 4 giải pháp:

- Giải pháp 1: Tiếp tục sống trong tội lỗi, phiền não để xoa dịu nỗi khổ niềm đau trước mặt. Bị sỏi thận, bị bao tử, bị tiểu đường, bị ung thư, bị cao máu, chỉ xúc dầu vào rún thôi; đó là hạng người hoặc là khát nước mà đi uống nước muối; pha ly chanh muối quên bỏ đường quên bỏ thêm nước đá, không minh triết, không thông tuệ. Đó là cách một – Giải quyết phiền não bằng đầu tư phiền não.
- Cách 2: Giải quyết phiền não bằng công đức Dục giới – là sao? Công đức Dục giới là bố thí, tri giới, phục vụ, cung kính,... để mong trở lại thân nhân thiên, tiếp tục được hưởng vai vế ông này bà nọ mà quên mất rằng, giàu đến mấy, giỏi đến mấy, đẹp đến mấy sống 90 tuổi cũng phải lẩn, cũng phải bệnh, cũng phải chết; mà không lẩn, không bệnh, không chết thì 100 tuổi, 110 cũng phải lẩn, cũng phải bệnh, cũng phải chết; họ quên cái đó. Sống như Đê Thích bao nhiêu năm đi nữa cũng có lúc chết; Đê Thích không có bệnh, Đê Thích không có già – đúng; nhưng vẫn phải chết; trong bất cứ thân phận, hình hài nào, đã có sinh thì phải có tử. Vì họ (1) không tin chuyện đó (2) tin hờ hững, hời hợt cho nên họ trốn khổ tìm vui bằng cách làm các công đức mong hưởng quả Nhân – Thiên Dục giới.
- Trường hợp thứ ba: Họ chán phiền não, họ cũng chán luôn quả báu Nhân – Thiên cõi Dục mà họ hướng đến tu tập Thiên Định để về các cõi Phạm thiên lâu hơn, sạch hơn, tịnh hơn, sang hơn nhưng mà rồi nó cũng không phải là thiên thu vĩnh cửu;

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

- Rồi tới trường học thứ tư: Biết mình là khổ, hiểu rằng, cái này mới quan trọng: Biết rằng mọi hiện hữu là khổ, biết rằng thích ghét buồn vui trong cái gì cũng là trong khổ, biết rằng không còn tiếp tục thích trong khổ nữa thì mới hết khổ; Liên tục sống bằng 3 nhận thức đó thì đây chính là con đường thoát khổ; Đây chính là giải pháp tốt nhất.

Hôm nay, trước mặt tôi có thể là người của nhiều tôn giáo, hoặc kể cả những người không có tôn giáo. Tôi chỉ thiết tha kêu gọi một chuyện thôi: Có thể các vị đang hoang mang nghi hoặc, không biết có đời sau kiếp khác hay không, không biết có luân hồi quả báo hay không, không biết có thánh hiền ba đời mười phương hay không? Thôi thì tôi gợi ý mấy điều mà trong kinh nói không phải tôi nói.

Đức Phật dạy: Này các tỳ-kheo, nếu có đời sau kiếp khác, thì người làm lành, người làm thiện chắc chắn sẽ được an lạc ở đời sau kiếp khác; còn nếu như chết rồi là hết, không có tái sinh thì ngay bây giờ người làm thiện lánh ác cũng an lạc hơn; Đó là một chuyện.

Chuyện thứ hai, người nào sống thiện rất dễ hi vọng có cái chết thiện. Chết thiện là sao? Chết thiện là chết không sợ hãi.

Kinh nói, có những hạng người sau đây chết khó mà tránh được sự sợ hãi:

1. Lòng dính mắc, ái luyến vào hình hài, thân xác này nhiều quá thì sợ chết.
2. Người thích hưởng thụ vật chất, vật dục, khoái lạc; thích hưởng thụ nhiều quá cũng sợ chết.
3. Làm quá nhiều điều ác, chết cũng sợ
4. Làm quá ít điều thiện chết cũng sợ.
5. Không giải quyết những nghi nan quan trọng về tâm linh, như là còn hoài nghi Phật, Pháp, Tăng, mang tiếng tu Phật, tin Phật, học Phật, thương kính Phật, lúc khỏe, lúc trẻ vô sự thì không có gì, nhưng niềm tin hời hợt đó, niềm tin của mấy người chỉ biết tin mà không tìm hiểu giáo lý, tin mà không có hành trì thì mai này trên giường bệnh, trong giây phút cận tử hấp hối, tâm sẽ hoang mang sợ hãi; Lẽ ra, nếu thường xuyên thực tập hành trì, thấy rằng: Thân này chỉ là một nắm cát thôi, nó chỉ là một làn khói thôi, khi đủ duyên nó tụ mà hết duyên thì nó tán, tán là nó rời, nó bung ra;

Thường xuyên thực tập như vậy. Buổi đầu tu tập theo cách gọi là Tự kỷ ám thị “tôi chỉ là một nắm cát” đủ duyên thì nắm cát này nó bung ra.

TÔI CHỈ LÀ MỘT NẮM CÁT – buổi đầu niệm như vậy nó rất là kỳ, nhưng mà lâu ngày nó trở thành ra vốn liếng của mình, trong những phút giây nguy hiểm, tai nạn, cận tử thì tâm nguyện đó lúc bấy giờ nó là vốn liếng tinh thần của mình, để từ đó mình ra đi; còn bây giờ mình cắm đầu mình niệm tụng lum hết, nhưng không có ý thức được rằng, thân này là giả, thân này là đồ ráp, tới lúc đặng chuyện, thấy nó quan trọng, tự nhiên lúc đặng chuyện thấy nó quan trọng; mà khi mình thấy nó quan trọng mình sẽ nặng lòng với nó, mình sẽ sợ mất nó.

Hãy nhớ điều đó, rất là quan trọng.

Nghe pháp cho nhiều mà toàn nghe mấy đề tài chung chung không đủ để bỏ túi đem về làm của, làm vốn tu hành, không có được; phải nhớ cái đó. Nha.

Tôi nhắc lại.

Mỗi người trong đời, sanh ra có một cái khổ; mặc dù mỗi người khổ kiểu khác nhau nhưng nói chung đều là khổ. Vấn đề quan trọng là mình có thấy được cái khổ đó hay không? Thấy được bao nhiêu? Thì giải pháp mà mình tìm ra nó cũng giải quyết được bấy nhiêu; Thấy được mình cao máu thì nhiều lắm mình chỉ tìm được thuốc cao máu thôi; phải thấy thêm nữa, thấy mình bị tiểu đường, thì mới chịu kiếm thêm thuốc tiểu đường; thấy mình bị sỏi thận, bị sạn mật thì mới tìm hướng giải quyết sỏi thận, sạn mật, thấy mình bị ruột dư, bị trĩ ngoại, trĩ nội bị đau răng, mình mới tìm thêm nữa; Còn đặng này bệnh tầm lum, mà chỉ biết mình có làn da không được đẹp thôi, đi thẩm mỹ, sửa cho đẹp; đẹp xong về liệm cho nó đẹp. Hiểu không? Cao máu, tiểu đường, ung thư không lo cứ lo dưỡng da không, “khi đi mặt xấu da nhăn, khi về đã thấy mặt căng mịn màng” chỉ mơ có nhiều đó thôi thì là sai.

Cái quan trọng nhất là phải thấy: **Mình không phải chỉ là những gì nhìn được bằng mắt. Mà nó còn bên trong sâu thẳm nữa. Chúng ta có rất nhiều vấn đề bên trong. Vấn đề lớn nhất của mỗi người chúng ta là không biết vấn đề của mình nó nằm ở đâu.**

Các vị nghe kịp không? Nhớ ha.

Sanh ra đời ai cũng có cái khổ, nhưng tùy căn cơ mà chúng ta có thấy được mình bị khổ hay không, và thấy được bao nhiêu thì từ đó tìm được giải pháp tương ứng, tương xứng; có tìm được giải pháp tương ứng, tương xứng chúng ta mới có hi vọng giải quyết được nó.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Tôi nói rất nhiều lần. Tôi nói rằng, trong một đất nước, trong một xã hội, trong một gia đình, trong một thân thể, trong một hàm răng, trong một lá phổi, trong một trái thận, nó càng có nhiều góc khuất thì vấn đề nó càng tồn đọng lại nhiều hơn. Góc khuất = khi nó không được soi rọi.

Cho nên, đây là lý do vì sao chúng ta phải cần đến 2 công phu quan trọng sau đây:

1. Phải học giáo lý, bởi vì giáo lý là lời dạy của Phật – là một phần kết tinh, là một phần tinh hoa của Tuệ Giác Phật Đà, Ngài rọi cho mình thấy những điều mà tự thân mình không thấy được. Phải học giáo lý.
2. Thứ hai, thêm kiến thức đó ứng dụng vào kinh nghiệm thực tế hành trì, đó là gì? Sống Chánh niệm. Sống chánh niệm không như nhiều người họ nói suông miệng là sống chậm, không phải; Sống bằng tốc độ cũ, nhịp độ cũ nhưng ngày xưa đang ăn nghĩ đến chuyện uống, đang uống nghĩ đến chuyện ăn, đang ngồi nghĩ chuyện đi, đang đi nghĩ đến chuyện ngồi, đang làm nghĩ chuyện này nghĩ chuyện khác; hôm nay thì không. Làm cái gì, biết cái đó, đó là niệm. Và trong lúc biết như vậy đó, thân tâm có cái gì xảy ra mình cũng biết luôn. Đang đi biết là đang đi mà có cơn giận xuất hiện biết rằng ta đang giận, đứng lại, nhìn nó; nó lắng xuống đi tiếp, tập trung vào từng bước đi. Trên giường ngủ, thức dậy, trước khi ra khỏi giường, biết rõ mình vừa thức giấc, biết rõ mình đang làm vài thao tác nhẹ trước khi rời giường biết rõ. Sau đó, bỏ chân xuống giường biết rõ.

Cái này tôi nói hoài mấy hôm nay trong các bài giảng.

Đi vào buồng tắm, vắn vòi nước, rửa mặt, đánh răng, lau mặt, bước xuống nhà bếp, từng bước y như nhịp độ cũ, vẫn với tốc độ cũ nhưng bằng chánh niệm, biết rõ; cái nhận thức trong từng hoạt động đó được gọi là chánh niệm. Trong lúc theo dõi như vậy đó, có tham, có giận, có hờn, có ghét, có ganh, có ghen, biết rõ, đó là trí; hai cái này gọi là đời sống Niệm & Tuệ;

Có sống như vậy chúng ta mới được xem là đang vận dụng, đang tận dụng giải pháp tốt nhất cho hình hài, cho sự hiện hữu này; còn không đi theo hành trình đó; không biết đạo thì khỏi nói rồi. Mà biết đạo, làm phước cho nhiều liên tục phóng dật và thất niệm thì tôi nhắc lại, cúng dường vàng ký, vàng tấn cũng không đủ tìm được sự bình tâm cho phút cuối đời đâu.

Đêm hôm qua ngồi nói chuyện với anh em chur tăng trên Sài Gòn, tự nhiên chúng tôi cùng lúc nhắc đến một chuyện, 20 năm sau, ngay tại chỗ này, anh em mình không còn ai hết; bởi vì trên mâm trà hôm qua vị nào cũng trên 50, nếu 20 năm sau mà còn thì nó còn kỳ lắm. Sáng nay có một số bà con tới gặp chúng tôi, có cụ 88, có người bảy mấy, nhìn họ cũng ok, đi đứng cũng ngon lành nhưng biết thế này, nó cũng mòn lắm rồi;

Và tôi nói rất nhiều lần, từ 100 đem đổi ra 5 từ 20 thì mỗi từ 20 đó có giá trị tuyệt đối bằng nhau; nhưng mà, số năm trong đời mình thì không. Mình giả định mình sống được 80, lấy 80 chia thành 4, mỗi phần là 20 năm thì 20 năm đầu đời là 20 năm bỏ đi, 20 năm không biết gì. Rồi sao nữa? Từ 20, 40, 60 mình chỉ được có 60 năm đó là học tập, hưởng thụ, làm việc, nhận thức đời sống ngon lành; từ tuổi 60 trở đi coi như ăn cũng hết ngon, ngủ cũng không có yên, bao nhiêu buồn vui trong đời mình sẽ nhìn nó bằng nhận thức khác; tin tôi đi; phải tin chuyện đó. Người Mỹ gọi đó là downhill – giai đoạn đi xuống đời.

Cho nên, 100 đồng đổi ra 5 từ 20, mỗi từ có giá trị giống nhau, nhưng mà 80 năm, 100 năm trong đời người mà chia mấy lần 20 thì mấy lần đó giá trị nó khác nhau; 20 năm đầu đời nó không giống 20 năm từ 20 – 40; rồi 20-40 không giống như 40 -60; 40-60 nó không giống như 60-80; nó không giống. Tin tôi đi.

Sẵn đây tôi nói kinh nghiệm đáng buồn là chúng ta có thói hư tật xấu gì đó mà không chịu bỏ trước thì sau tuổi 60 rất là khó bỏ, sẽ cầm theo nó xuống mồ. Đó là một chuyện.

Chuyện thứ hai, theo các nhà nghiên cứu tâm lý học của Mỹ và cả thế giới họ chấp nhận chuyện đó; họ đã theo dõi và họ đã thử nghiệm là có một chuyện rất lạ là: Đời sống tâm lý của chúng ta nó đặc biệt nhạy cảm vào thời điểm từ 5-13 tuổi; vào giai đoạn đó, cái gì nó hằn sâu vào đầu của mình thì nó đi theo mình suốt đời, dẫu sau đó mình có 8 bằng tiến sỹ, mình là professor giáo sư đại học 15 trường, mình là đại gia, tổng thống, thủ tướng, giáo hoàng, tổng bí thư gì đi nữa thì từ 5-13 tuổi, cái gì lọt vào cái khung thời gian đó nó mãi mãi không phai. Gớm như vậy đó. Nhớ cái đó rất quan trọng.

Có một điều nữa.

Trong kinh đức Phật Ngài dạy, chúng ta có rất nhiều cách để giải quyết nội kết – giải quyết vấn đề phiền não, tế toái trong nội tâm của mình. Ngài dạy như thế này: Nó giống như người thợ mộc muốn đánh bật cái nêm trong cái bàn, cái ghế, họ dùng một cây nêm khác, dùng cây nêm này đánh bật cây nêm kia; muốn bỏ những phiền não này phải dùng thiện pháp đối lập để đẩy nó ra.

Chứ còn đấng này có những người, trong kinh Trung Bộ đức Phật Ngài dạy, có những trường hợp mình phải giải quyết phiền não bằng cách mình trực diện mình nhìn thẳng vào nó, như các bác sĩ tâm lý nhiều

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHỮA HIỆU ĐỈNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

khi họ giúp mình vượt qua nỗi sợ hãi nào đó, bằng cách họ kêu mình nhìn thẳng vào nó. Nhưng cũng có trường hợp họ hướng dẫn mình nghĩ sang một cái khác;

Trong kinh cũng có kinh nghiệm đó. Đức Phật Ngài dạy, có những trường hợp mình giải quyết phiền não bằng cách mình nhìn thẳng vào nó coi thật sự nó là cái gì. Có trường hợp mình phải tránh nó, không tiếp tục đánh vật với nó. Có những nỗi sợ mà trong giới y khoa họ gọi là phobia. Thí dụ có những người họ sợ chiều cao, có những người họ sợ khoảng hẹp, có những người họ sợ bóng tối, có những người họ sợ tiếng con nít khóc, có những người họ sợ những con cá da trơn, có những người họ sợ rắn, sợ chuột, sợ gián; có những người họ sợ những cái rất là lạ; có những người họ sợ móng tay cào lên tấm bảng đen, hoặc họ nghe tiếng cào họ nổi ốc, thí dụ vậy; Cái sợ đó được gọi là phobia.

Nhiều khi để giải quyết nó chúng ta có nhiều cách. Phiền não cũng vậy đó. Phiền não có trường hợp chúng ta phải quên nó đi, không tiếp tục nghĩ về nó nữa. Cho nên, có một chuyện tôi cũng phải nói luôn, là khi sư phụ của mình họ có nhiều kinh nghiệm giáo lý họ sẽ dạy cho mình rất là kỹ. Còn có những vị sư phụ chỉ biết một bài là Nhẫn. Trong chùa có chuyện gì lên méc sư phụ là “thôi con mình tu mình nhẫn” nhẫn riết nó chuyển qua đấng luôn. Nhẫn quá nó đấng, nó tan chùa, nát miếu chỉ vì sư phụ có một bài một, cái gì cũng kêu nhẫn hết.

mà chúng ta biết rằng, để chữa tiêu chảy là đã có rất nhiều thuốc, đằng này sư phụ ngoài epodium, con rỗng ra sư phụ không biết bài thuốc nào khác, nhiều sư phụ chỉ biết có lá ổi non thôi, không được. Chắc các vị biết, chỉ riêng bệnh cảm thôi, nó có nhiều loại thuốc. Có những người họ xài tylenol – bên Mỹ, Việt Nam có aspirin, bên Châu Âu có .. rất nhiều; có những người bao tử họ có vấn đề dễ dàng xuất huyết họ phải tránh một số thuốc gây chảy máu tỳ. Chứ không phải chỉ có một bài thuốc cảm không đâu.

Phiền não cũng vậy.

Điều quan trọng nhất là mỗi người tự thấy được vấn đề của mình, tìm ra một giải pháp tương ứng, tương xứng. Có một điều, tìm được bài thuốc đúng rồi mà có chịu uống hay không là một chuyện; uống có đều hay không là hai chuyện; và uống có đủ hay không là ba chuyện.

Uống không đều, uống nửa chừng rồi bỏ cũng không được; uống quá liều, đứt bóng; uống không đủ liều – đứt bóng; quá liều cũng đứt mà không đủ liều cũng đứt.

Cho nên, tìm đúng thuốc là một chuyện. Mà muốn tìm được đúng thuốc là mình phải thấy được đúng bệnh. Thấy đúng bệnh mới tìm đúng thuốc; tìm đúng thuốc rồi phải uống đúng liều, uống đúng thời hạn, thời lượng; thì nó mới hiệu quả;

Chuyện tu hành không phải một ngày một bữa, chúng ta không thể nào dễ dàng giải quyết núi phiền não của mình bằng cách lấy cái muỗng cafe cạo cạo. Các vị hiểu không? Có ai đi tu thiền ba mớ về khoe rằng, lúc này con nhẹ lắm, không giận nữa, không thích nữa. Tui có hỏi họ một câu, nếu bây giờ tôi nói cô tu sai cô có giận không? Mặt một đống.

Có hiểu không?

Họ mới vừa khoe: lúc này con không có giận nữa, con không có thích cái gì nữa, con không có màng cái gì hết. Nói cho sư hoan hỷ; Tôi nói: Cô tu sai rồi. Cái mặt bà một đống. Tôi nói, cô thấy chưa? Cô đắc chưa? Đắc rồi nó không có mau giận như vậy đâu.

Sẵn đây tôi cũng xì cho các vị biết một bí mật nhớ đừng nói với ai.

Người hiểu học thứ thiệt, hiểu học, tôi chưa nói đến hành; người hiểu học thứ thiệt họ không dư thời gian để đi khoe; ở đây có ai hiểu học, có ai tin tôi nói cái đó không? Người hiểu học, ham học nó không có thời giờ tra từ điển nữa lấy đâu nó đi nó khoe? Hành cũng vậy. Sư bỏ hết đi sư, sư tập trung hành thiền, hoan hỷ lắm, hoan hỷ lắm. Tôi nói: Nếu mà hành thiền hoan hỷ đúng như bà nói bà đâu có thời giờ bà rủ tôi.

Có hiểu không?

Tôi nhớ dân gian Việt Nam có một câu chuyện. Anh chàng đó ảnh tham ăn đến mức ảnh lên bàn ăn ảnh không nói chuyện với ai hết; bà vợ nhột lắm, bà nói, đi tiệc từng giỗ quải với anh mà anh im ru em ngại quá; một người ta hỏi anh cũng phải nói chút chứ, chứ cầm đầu ăn nó kỳ. Ảnh tham ăn dữ lắm. Ảnh nói, nhớ rồi, nhớ rồi; Ảnh đi ăn tiệc, bạn bè hỏi:

- Nhà anh ở đâu? – Kia; Ảnh cúi đầu ăn tiếp.
- Có vợ chưa? – Rồi. Ăn tiếp
- Có con chưa? – Hai. Ảnh cầm đầu ăn tiếp.
- Ba má giờ ở đâu rồi? – Sạch. Ăn tiếp.

Cái đó không phải câu chuyện cười.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN

Tuyệt đối không phải là câu chuyện cười. Vì khi đối với ảnh chuyện ăn quan trọng như vậy đó thì ảnh không có thời giờ để ảnh nói dư. Có vợ chưa? – Rồi; Có con chưa? – Hai; Nhà ở đâu? – Kia; Ba má đâu? – Sạch. Hành giả thứ thiệt là phải như vậy đó.

Im lặng là vàng, nên ta chỉ nói cái gì quý hơn vàng.

Các vị thấy kinh điển nhiều như vậy. Các vị đừng tưởng đức Phật nói nhiều. Sai.

Ở đây ai có cái này (đầu) có nhiều người họ lấy cái này đội nón thôi. Chứ cái này mà biết dùng cho chuyện khác. Thì thấy cái này: Kinh tạng trùng nhiều lắm. Ở đây có ai biết chuyện đó không?

Kinh tạng trùng nhiều lắm; có nhiều khi trùng mười mấy bài nội dung y chang, chỉ đổi có cái thôi: là bài kinh số 1, đức Phật giảng cho ông cư sĩ tên A, bài số 2 giảng cho ông tên B, bài thứ 3 giảng cho ông C, F, N,... cái đuôi khác chút, bài số 1 ông kia nghe xong xuất gia, bài số 2 ông kia về lâu lâu trở vô xuất gia; bài thứ ba ông kia làm cư sĩ, bài thứ tư ông kia nghe xong về mấy bữa chết ngắc... thí dụ như vậy. Nhưng nội dung y chang.

Tại sao vậy?

Là vì đức Phật không nói kiểu như chúng ta. Ngài không có chuyện bữa sáng bước ra khỏi phòng: Anan ơi, bữa nay chiều nay, trưa nay mưa nhiều, nắng đẹp; bữa nay trăng đẹp; Anan ơi bữa nay sân chùa lá rụng. No. Không có. Họ không có nói như vậy. Họ không làm nhà dự báo thời tiết, họ không bàn về văn hóa, chính trị, xã hội, triết học như mình. Không có.

Phật chỉ có im lặng kiểu bậc thánh là thiền định. Và, khi Phật nói ra chỉ nói pháp. Thế là ngài Anan trong suốt 20 năm trời hầu Phật nghe Phật nói cái gì bèn ghi vào hết; tới ngày kiết tập ngài kể lại y chang; vào ngày đó tháng đó, Phật ở tại đâu, Phật nói điều này. Vì nội dung của Phật chỉ là giải thoát thôi cho nên rất nhiều chỗ Ngài nói nội dung như cũ.

Thí dụ có người hỏi Phật: Bạch Thế Tôn, nếu nói mọi thứ là Vô Ngã thì ai là người làm thiện, ác và ai chịu sướng, chịu khổ.

Phật dạy, ở đây ta không nói có ai làm thiện làm ác, ta không nói có ai chịu sướng chịu khổ, ta chỉ nói là: Vô minh duyên Hành, Hành duyên Thức, Thức duyên Danh – Sắc,... khối tổng hợp này nó tạo ra khối tổng hợp kia. Khối khổ này tạo ra khối khổ khác; xong.

Ít bữa sau có người lại hỏi: Bạch Thế Tôn, người tạo nghiệp và người chịu quả là một hay là khác? Ngài cũng nhắc lại như cũ: Ở đây ta không nói một ta cũng không nói khác, ta nói rằng: Vô Minh duyên Hành, Hành duyên Thức,...

Hiểu không?

Hoặc là đến thăm bệnh thường Ngài xài có một số trường hợp thôi, Ngài đến thăm bệnh, câu đầu tiên Ngài hỏi: Con có đau lắm không? Thì người bệnh nói: Con đau lắm.

Thì Ngài nói thế này: Hãy tâm niệm như sau, thà để thân đau đừng để tâm đau; con hãy nhớ rằng ở đây CHỈ CÓ NỠ ĐAU ĐANG CÓ MẶT chứ KHÔNG CÓ NỠ ĐAU NÀO LÀ CON, KHÔNG CÓ NỠ ĐAU NÀO LÀ CỦA CON; ở đây, CHỈ CÓ NỠ ĐAU ĐANG CÓ MẶT KHÔNG PHẢI CON ĐANG BỊ ĐAU.

Nghe kịp không? Hiểu hả?

Khi nói rằng, con muốn tìm hạnh phúc thì mình phải viết chữ đó ra ngoài giấy: Tôi muốn tìm hạnh phúc;

- Đầu tiên, xóa chữ “Tôi”. Thấy nó khỏe rồi.
- Xóa tiếp chữ “Muốn”. Xong chưa?
- Xóa tiếp chữ “Tìm”, có ý tìm là sai rồi.
- Còn lại 2 chữ cuối cùng, cái còn lại chính là “Hạnh phúc”.

Có hiểu không?

Chuyện đầu tiên là phải xóa cái Tôi trước; là thấy khỏe rồi; xóa luôn cái muốn; tại sao phải xóa cái muốn? Bởi vì có mấy ai trên đời được toại nguyện điều mình muốn? Muốn trốn cái điều mình ghét, có mấy ai thành công? Muốn có được cái mình thích, có mấy ai thành công? Cho nên, chỉ riêng chữ “muốn” đủ dọa đầy rồi. Mà đã vậy còn quắt cái “Tôi” to đùng đứng trước nữa. Tôi Muốn – là thua rồi; xóa chữ Tôi trước.

Mỗi lần khổ quá, viết hàng chữ đó lên.

Tôi muốn tìm hạnh phúc.

- Xóa Tôi.
- Xóa Muốn
- Xóa Tìm

Cái còn lại bèn là hạnh phúc.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Ở Sài Gòn tôi kể 300 lần, bữa nay tôi kể 301. Anh đó làm nghề bán cá. Anh viết hàng chữ “ở đây có bán cá tươi”

Anh bạn tới nói: Tao thấy mày viết dư, mày bán đây đâu phải bán kia, cần gì để chữ “ở đây”. Xóa chữ ở đây, còn “Có bán cá tươi”.

Anh bạn nói, chữ có nằm đây thừa, bỏ chữ Có; còn lại là “Bán cá tươi”.

Anh nói, mình bày như vậy là mình bán hay mình mua? Bộ nó đui sao nó không thấy? Cho nên chỉ còn chữ “Cá Tươi” thôi.

Khi còn 2 chữ, anh nói, mày nghĩ lại coi, đồng này đồng cá hay đồng thịt? – đẹp chữ Cá luôn. Còn chữ Tươi.

Giờ mày nghĩ coi, mày bán đồ thú hay đồ tươi? Đẹp luôn chữ tươi luôn.

Cuối cùng đẹp cha nó cái bảng.

Các vị hiểu không?

Không phải chuyện cười. Không có cười.

Các vị có biết rằng tại sao mình tu mình được giải thoát? Là bởi vì mình bỏ bớt những cái không cần thiết, bỏ riết cuối cùng nó chỉ còn hư không.

“Xin gửi tình vào sóng

Đưa tình về cuối sông

Đưa tình về với mộng

Đưa tình vào cõi Không”

Là chỗ đó đó. Thả cho về cuối sông, và cuối cùng thấy nó là mộng thì nó mới đi vào cõi không được.

Chuyện lớn hóa nhỏ, chuyện nhỏ hóa không là chỗ đó. Bỏ từ từ.

Còn đặng này, giống gì cũng mê, cũng vác.

Cho nên tôi nói, có rất nhiều kiêu tu:

- Kiêu tu của người đồ rác
- Kiêu tu của người lụm ve chai; đa phần mình tu kiêu lụm ve chai, phước, phước, bồ thí, trì giới, nghe pháp, ngồi thiền, phước, phước, phước; cầu danh, cầu lợi, cầu tình,... phước, phước, phước; cái gì cũng đi cầu thì mình càng tu càng chất, chất quá đi không nổi.

Mặc dù tôi không chê phước nhưng đó là kiêu tu của người lụm ve chai; nó xui một chỗ, khi mình tu mình có lòng đi gom, gom nhằm thứ không đáng gom, gom nhằm xơ mía, cùi bắp.

Cho nên, kiêu tu thứ hai an toàn hơn – kiêu tu người đồ rác = thấy cái gì là rác bèn liệng ra, càng tu càng nhẹ.

- Kiêu tu thành thánh: Mình đâu biết thánh là gì, bữa nào thấy nó ngộ ngộ, thấy nó mát lạnh, thấy nó rùng mình mình tưởng mình là thánh, mà thật ra mình trúng gió không phải thành thánh. Ok.
- Tu để không còn phàm: Kiêu tu để không còn là phàm an toàn hơn. Bởi vì mình biết phàm là cái gì. Hễ ngày nào mình còn nghe có mùi tham, sân, si là mình cứ liệng ra. Kiêu tu đó nó an toàn.

Chúng ta hết giờ rồi.

Xin chúc các vị một ngày an lạc. Đặc biệt các vị ở xa tới có thêm phước nữa là tốn tiền, mất thời gian, mất công sức đến nghe thời pháp. Cảm ơn thịnh tình của các vị dành riêng cho chúng tôi./.